

Bản án số: 100/2023/HSST

Ngày: 19/12/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NÚI THÀNH, TỈNH QUẢNG NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa : Bà Nguyễn Thị Xuân Thùy.

Các Hội thẩm nhân dân :

Ông Dương Minh Ngọc.

Bà Phan Thị Thanh Dung.

- Thư ký phiên tòa : Bà Đoàn Thị Kiều Hoanh – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Ông Võ Văn Duy – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số : 107/2023/TL-HSST ngày 20 tháng 11 năm 2023; theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số : 116/2023/QĐXXST – HS ngày 07 tháng 12 năm 2023, đối với bị cáo:

Họ tên: **Phan Văn B**, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1999 tại Núi Thành, Quảng Nam. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện tại: Thôn S, xã M, huyện N, tỉnh Q. Giới tính: Nam. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 09/12. Nghề nghiệp: Lái xe. Họ và tên cha: Phan Văn T, sinh năm: 1977. Họ và tên mẹ: Trần Thị Thanh Q, sinh năm: 1979, cùng trú tại: Thôn S xã M, huyện N, tỉnh Q. Bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “cấm đi khỏi nơi cư trú”. Hiện bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Lê Văn Th, sinh năm: 1992, trú tại: Thôn S, xã M, huyện N, tỉnh Q. Ông Th vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng giữa tháng 6 năm 2020, Phan Văn B đọc trên mạng facebook (không nhớ rõ tài khoản) thấy rao bán giấy phép lái xe giả nên B nhắn tin đặt mua một giấy phép lái xe ô tô giả hạng C với số tiền 3.000.000 đồng. B cung cấp thông tin cá nhân của mình gồm họ tên, ngày tháng năm sinh, nơi cư trú, hình ảnh thẻ, hạng giấy phép lái xe, số điện thoại, địa chỉ giao hàng cho người

làm giấy phép lái xe ô tô giả. Đến ngày 15/6/2023, B nhận được giấy phép lái xe ô tô giả mã số AU966330, số GPLX 4902050011665, họ tên: Phan Văn B, ngày sinh 01/01/1999, quốc tịch: Việt Nam, nơi cư trú: X. M, H. N, T. Q tại nhà thuộc thôn S, xã M, huyện N, tỉnh Q thông qua người giao hàng thu tiền hộ. Sau khi có được giấy phép lái xe giả hạng C, B sử dụng giấy phép lái xe ô tô giả này để chạy xe ô tô tải các loại. Khoảng đầu tháng 5 năm 2023, B nhận chạy thuê xe ô tô tải BKS 92C-06452 cho ông Lê Văn Th; khi nhận chạy xe, B có đưa giấy phép lái xe giả cho ông Th xem nhưng không nói cho ông Th biết đây là giấy giả. Lúc 01 giờ 44 phút ngày 17/5/2023 tại Km 1021 + 300m quốc lộ 1A thuộc xã Tam Nghĩa, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam, tổ tuần tra kiểm soát thuộc phòng Cảnh sát giao thông đường bộ, đường sắt Công an tỉnh Quảng Nam phát hiện Phan Văn B đã có hành vi điều khiển xe ô tô tải BKS 92C-06452 vi phạm hành chính “*sử dụng không đủ đèn chiếu sáng trong thời gian từ 19 giờ ngày hôm trước đến 05 giờ ngày hôm sau*” nên tổ tuần tra yêu cầu dừng xe. B xuất trình giấy phép lái xe ô tô hạng C giả cho tổ tuần tra. Nghi vấn giấy phép lái xe ô tô hạng C B xuất trình là giả nên tổ công tác đã tạm giữ.

Ngày 22/5/2023, Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Quảng Nam, xác minh giấy phép lái xe ô tô của Phan Văn B tại sở giao thông vận tải tỉnh Quảng Nam, kết quả sở Giao thông vận tải tỉnh Quảng Nam không cấp giấy phép lái xe nói trên cho bị cáo B.

Tại kết luận giám định số 98/KL-KTHS ngày 19/7/2023, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Nam xác định: Giáp phép lái xe bằng nhựa cứng, mã số AU966330, số GPLX 4902050011665, họ tên: Phan Văn B, ngày sinh: 01/01/1999, quốc tịch: Việt Nam, nơi cư trú: X. M, H. N, T. Q, hạng: C, có giá trị đến: 15/6/2025, đề ngày cấp: 15/6/2020, nơi cấp: Sở Giao thông vận tải tỉnh Quảng Nam – là giả.

Tại cáo trạng số 95/CT-VKS-NT ngày 10/11/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành truy tố bị cáo Phan Văn B về tội “*Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*” theo khoản 1 Điều 341 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo **Phan Văn B** về tội “*Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*”, áp dụng khoản 1 Điều 341 BLHS, điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS, **Điều 65** Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Phan Văn B từ 09 tháng tù đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng. Về hình phạt bổ sung: không áp dụng. Về vật chứng: Đề nghị tiếp tục lưu hồ sơ vụ án Giáp phép lái xe bằng nhựa cứng, mã số AU966330, số GPLX 4902050011665, họ tên: Phan Văn B, ngày sinh: 01/01/1999, quốc tịch: Việt Nam, nơi cư trú: X. M, H. N, T. Q, hạng: C, có giá trị đến: 15/6/2025, đề ngày cấp: 15/6/2020, nơi cấp: Sở Giao thông vận tải tỉnh Quảng Nam.

Tại phiên tòa và lời nói sau cùng, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Núi Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội và tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng công khai tại phiên tòa. Hội đồng xét xử xác định: Vào khoảng tháng 6/2020, Phan Văn B vào trang mạng Facebook nhắn tin cung cấp thông tin cá nhân của mình đặt mua 01 giấy phép lái xe ô tô giả hạng C với giá 3.000.000 đồng. Sau khi có được giấy phép lái xe giả hạng C, B đưa giấy phép lái xe giả cho ông Lê Văn Th xem để tin tưởng thuê và giao cho B lái xe ô tô tải BKS 92C-06452. Trong quá trình lái xe ô tô tải BKS 92C-06452, bị cáo bị lực lượng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Quảng Nam phát hiện hành vi vi phạm hành chính về lĩnh vực giao thông đường bộ, bị cáo xuất trình giấy phép lái xe ô tô hạng C giả nhằm đối phó với cơ quan có thẩm quyền. Hành vi của bị cáo B đầy đủ yếu tố cấu thành tội "*Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*" theo khoản 1 Điều 341 Bộ luật Hình sự năm 2015 như cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hậu quả do hành vi phạm tội; nhân thân, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và hình phạt áp dụng thấy: Hành vi dùng giấy phép lái xe ô tô hạng C giả để xuất trình cho lực lượng công an khi có hành vi vi phạm hành chính của bị cáo là hành vi xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính của Nhà nước. Bị cáo B là người đã thành niên, đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ việc sử dụng giấy phép lái xe giả là trái pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do vậy, cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc để cải tạo, giáo dục đối với bị cáo.

[3.1] Tuy nhiên, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cần áp dụng để cân nhắc mức hình phạt phù hợp cho bị cáo. Do bị cáo có nơi cư trú ổn định rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần buộc bị cáo cải tạo ở địa phương và ấn định thời gian thử thách cũng đảm bảo tính răn đe và khoan hồng của pháp luật.

[4] Mức hình phạt Viện kiểm sát đề nghị áp dụng cho bị cáo là phù hợp nên chấp nhận.

[5] Theo quy định tại khoản 4 Điều 341 Bộ luật hình sự, bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Xét bị cáo hiện đang không có việc làm, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 004333, biển số đăng ký 92C-06452 tên chủ xe Nguyễn Tấn Ch không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là phù hợp. Đối với 1 “GIẤY PHÉP LÁI XE” bằng nhựa cứng, mã số AU966330, số GPLX 4902050011665, họ tên: Phan Văn B, ngày sinh 01/01/1999, quốc tịch Việt Nam, nơi cư trú: X. M, H. N, T. Q, hạng C, có giá trị đến 15/6/2025, đề ngày cấp 15/6/2020, nơi cấp: Sở Giao thông vận tải tỉnh Quảng Nam, là giấy tờ giả cần tiếp tục lưu hồ sơ vụ án để làm cơ sở giải quyết vụ án.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 341; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo **Phan Văn B** phạm tội “*Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*”.

Xử phạt bị cáo: **Phan Văn B** 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (19/12/2023).

Giao bị cáo Phan Văn B cho UBND xã Tam Mỹ Tây, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật hình sự, điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tiếp tục lưu hồ sơ vụ án 01 “GIẤY PHÉP LÁI XE” bằng nhựa cứng, mã số AU966330, số GPLX 4902050011665, họ tên: Phan Văn B, ngày sinh 01/01/1999, quốc tịch Việt Nam, nơi cư trú: X. M, H. N, T. Q, hạng C, có giá trị đến 15/6/2025, đề ngày cấp 15/6/2020, nơi cấp: Sở Giao thông vận tải tỉnh Quảng Nam (đã lưu tại hồ sơ).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí: Bị cáo Phan Văn B phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền

kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam xét xử phúc thẩm.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhân:

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND huyện Núi Thành;
- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- Chi cục THA huyện Núi Thành;
- Công an huyện Núi Thành;
- Những người TGTT;
- Lưu hồ sơ, lưu bộ phận HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

NGUYỄN THỊ XUÂN THÙY